|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HƯNG YÊN** | **KÌ THI THỬ TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2024**  **Bài thi: NGỮ VĂN**  **Thời gian: 120 phút** |

**ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
| 1 | Thể thơ: tự do | 0,75 |
| 2 | Biện pháp tu từ: ẩn dụ hoặc so sánh | 0,75 |
| 3 | - Trước những đổi thay của đời sống xã hội, nhân vật trữ tình muốn sống thu mình, sống với ý nghĩa cá nhân nhưng lại chợt nhận ra mình không còn là mình nữa.  - Nhận thức không thể sống hẹp hòi, không thể nhìn thế giới bằng thái độ nhỏ nhen, ích kỉ. | 0,5  0,5 |
| 4 | Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, miễn là hợp lí. Có thể tham khảo gợi ý sau:  - Trời xanh và gió là những hình ảnh biểu tượng cho những điều tốt đẹp, rộng mở, bao dung của cuộc đời. Từ hình ảnh này, ta có thể rút ra thông điệp: Dù cuộc đời có nhiều thử thách, biến cố nhưng sẽ có những cơ hội, may mắn mở ra. Con người hãy luôn lạc quan, tin tưởng vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống. | 0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** |  |
| **Câu 1** | ***Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của thái độ sống bình thản trước sóng gió cuộc đời.*** | **2,0** |
| a. Đảm bảo yêu cầu hình thức của đoạn văn  Thí sinh có thể trình bày theo lối diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, song hành hoặc móc xích | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận  Ý nghĩa của thái độ sống bình thản trước sóng gió cuộc đời. | 0,25 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận:  Thí sinh có thể lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề cần nghị luận theo nhiều cách nhưng phải đủ sức thuyết phục. Có thể tham khảo gợi ý sau:  ***\* Giải thích:*** Bình thản là sự bình tĩnh, thản nhiên, coi như không có việc gì xảy ra. Sóng gió cuộc đời là những biến cố, những khó khăn, thử thách trong cuộc đời mỗi con người.  \* ***Bàn luận:***   Ý nghĩa của thái độ sống bình thản:  - Thái độ sống bình thản là không nao núng, lo sợ, không hoảng hốt hoặc tức giận… trước biến cố, thử thách. Giữ được sự bình tĩnh trước mọi tình huống khó khăn để đối mặt với nó.  - Người có thái độ sống bình thản sẽ không bị ảnh hưởng đến tâm lí mỗi khi đối mặt với sóng gió, không giận dữ, không tuyệt vọng, không nản chí, sáng suốt xử lý mọi tình huống bằng khả năng của chính mình.  - Sống bình thản được xem là lối sống tích cực, có sự thấu đáo, sâu sắc giúp con người đủ tỉnh táo để không mắc sai lầm, không vội vàng, chủ quan trước những vấn đề khó khăn của cuộc sống.  - Tuy nhiên bình thản không có nghĩa là thờ ơ, thụ động mà đó là sự tỉnh táo trong bình tĩnh. Nó phản ánh thái độ sống tích cực, sự sáng suốt của con người trước những thử thách của cuộc đời.  ***\* Liên hệ bản thân, rút ra bài học:***  Để hình thành thái độ sống bình thản mỗi người rèn luyện cho bản thân một tâm thế vững vàng. Phê phán người nóng vội, giản đơn, cảm tính. | 0,25  0,5  0,25 |
| d. Sáng tạo  Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,25 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu.  Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
|  | **Câu 2** | **Phân tích đoạn trích trong bút kí *Người lái đò Sông Đà*; từ đó, nhận xét về sự tài hoa, độc đáo ở phong cách nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân.** | **5,0** |
| **a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận**  Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. | **0,25** |
| **b.** **Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**  Phân tích đoạn trích trong bút kí *Người lái đò Sông Đà*; từ đó, nhận xét về sự tài hoa, độc đáo ở phong cách nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân. | **0,5** |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.** | **3,5** |
| Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, miễn là hợp lí. Có thể tham khảo gợi ý sau:  \* *Giới thiệu khái quát* về tác giả, tác phẩm, đoạn trích  *\* Phân tích đoạn trích*  - Nội dung: vẻ đẹp của hình tượng dòng Sông Đà  + Sông Đà đẹp ở hình dáng uốn lượn mềm mại của dòng chảy, nó như sợi dây thừng ngoằn ngoèo. Từ trên cao nhìn xuống, Sông Đà trở thành một nét điểm tô mềm mại cho núi rừng Tây Bắc. Bức tranh thiên nhiên trở nên sống động và phong phú sắc màu.  + Sông Đà tuyệt đẹp giữa mùa xuân Tây Bắc. Dòng sông mềm mại như áng tóc trữ tình tuôn dài trong mây trời thơ mộng. Giữa hoa ban hoa gạo tháng hai và mù khói núi Mèo đốt nương xuân, Sông Đà đẹp như một thiếu nữ. Vẻ đẹp của dòng sông vừa gợi cảm, vừa tha thướt, mơ màng.  + Sông Đà không chỉ xinh đẹp ở hình dáng mà còn hấp dẫn ở sắc màu. Nước Sông Đà thay đổi theo mùa: mùa xuân dòng xanh ngọc bích, mùa thu dòng nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ. Đó là sự kỳ thú tạo ra nét hấp dẫn riêng cho dòng sông.  - Đặc sắc nghệ thuật:  + Đoạn trích thể hiện sự quan sát tỉ mỉ, bằng nhiều góc độ, nhiều thời điểm khác nhau. Ngôn từ mềm mại, gợi cảm, câu văn giàu nhịp điệu, các phép tu từ đặc sắc… Điều đó tạo nên hình tượng nghệ thuật độc đáo, sống động về dòng sông.  *\* Bình luận*  + Ngôn ngữ kí tài hoa, hình ảnh nghệ thuật gợi cảm. Đặc biệt tác giả đã khai thác thành công nghệ thuật so sánh, những liên tưởng táo bạo kết hợp với ngôn từ mềm mại, giàu tính tạo hình…đã làm nên một dòng sông xinh đẹp trong văn học.  + Trích đoạn đã thể hiện dấu ấn nghệ thuật của Nguyễn Tuân: tài hoa, uyên bác và không kém phần bay bổng, lãng mạn. Điều đó chứng tỏ tình yêu và sự gắn bó của tác giả với con sông Tây Bắc. | 0,5  0,5  0,75  0,75  0,5  0,5 |
| d. Sáng tạo  Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | **0,5** |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu.  Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0,25** |
|  |  | **ĐIỂM TOÀN BÀI THI I + II = 10,0 điểm** |  |